

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 60/2023/HNGĐ-ST

Ngày 31-7-2023

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh; nơi cư trú: Xóm 6, Thôn Quán Khái, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; có mặt

- Bị đơn: Anh Ngô Văn Toàn; nơi cư trú: Xóm 6, Thôn Quán Khái, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lưu Thị Mỹ Hạnh trình bày: Chị và anh Ngô Văn Toàn kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09-11-1999 tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận thời gian đầu và có 01 con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan

điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Từ năm 2004 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay nhận thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ngô Văn Toàn.

Về con chung: Chị và anh Ngô Văn Toàn có 01 con chung là Ngô Thu Hà, sinh ngày 08-4-2000, hiện nay đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Ngô Văn Toàn đến Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng để giải quyết vụ án ly hôn theo đơn khởi kiện của chị Lưu Thị Mỹ Hạnh nhưng anh Toàn đều vắng mặt không có lý do. Anh Ngô Văn Toàn không khai báo và không đưa ra bất cứ quan điểm nào về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng; thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ, không khai báo, không tham gia các phiên họp, phiên tòa giải, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do, tuy nhiên vi phạm của bị đơn không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lưu Thị Mỹ Hạnh được ly hôn anh Ngô Văn Toàn. Về con chung: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh và anh Ngô Văn Toàn có 01 con chung là Ngô Thu Hà, sinh ngày 08-4-2000 hiện nay đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Anh Ngô Văn Toàn có hộ khẩu thường trú tại Thôn Quán Khái, xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn giữa chị Lưu Thị Mỹ Hạnh và anh Ngô Văn Toàn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, anh Ngô Văn Toàn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa, tuy nhiên anh Toàn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Ngô Văn Toàn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh và anh Ngô Văn Toàn kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 09-11-1999, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị hoà thuận thời gian đầu và có một con chung. Mâu thuẫn vợ chồng phát sinh do bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp nên đã xảy ra bất hòa. Nay chị Lưu Thị Mỹ Hạnh xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị được ly hôn anh Ngô Văn Toàn. Quá trình giải quyết vụ án, anh Ngô Văn Toàn đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án, tuy nhiên anh Toàn không khai báo, không tham gia các phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa, không có quan điểm về việc chị Hạnh xin ly hôn. Điều này không chỉ thể hiện việc anh Toàn đã tự từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp được pháp luật được bảo vệ mà còn thể hiện việc thiếu thiện chí trong việc hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Qua đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lưu Thị Mỹ Hạnh và anh Ngô Văn Toàn đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu của chị Lưu Thị Mỹ Hạnh xin ly hôn với anh Ngô Văn Toàn phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh và anh Ngô Văn Toàn có một con chung là Ngô Thu Hà, sinh ngày 08-4-2000, hiện nay đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết..

[5] Về tài sản chung: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lưu Thị Mỹ Hạnh được ly hôn anh Ngô Văn Toàn.

2. Về con chung: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh và anh Ngô Văn Toàn có một con chung là Ngô Thu Hà, sinh ngày 08-4-2000, hiện nay đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh đã nộp tạm ứng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002533 ngày 31 tháng 3 năm 2023. Chị Lưu Thị Mỹ Hạnh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền

